

Số: 369 /UBND-VHXH

Kiên Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2017

V/v tăng cường chỉ đạo thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020
theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày
06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

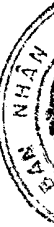
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể và DNNN);
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Những năm qua, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhiều mặt, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết những vấn đề bức xúc xã hội. Các chương trình, chính sách, dự án hỗ trợ cho người nghèo, hộ nghèo, xã nghèo về kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, về y tế, giáo dục, dạy nghề, giải quyết việc làm, chuyên giao những tiến bộ khoa học- kỹ thuật, hỗ trợ vốn... được các cấp ủy Đảng và chính quyền, các ban ngành, đoàn thể quan tâm triển khai tổ chức thực hiện và được phối hợp lồng ghép với các chương trình, dự án khác có liên quan; từ đó tạo động lực thúc đẩy việc thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo đạt kết quả, từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh từ 8,84% năm 2010 xuống còn 1,44% năm 2015 (theo tiêu chí cũ), theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều là 9,78%; theo kết quả điều tra, rà soát năm 2016 tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 8,32% (giảm 1,46%), góp phần ổn định xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, công tác giảm nghèo của tỉnh vẫn còn nhiều thách thức lớn là: Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khá cao, một số địa phương có tỷ lệ hộ nghèo trên 20%; mặt khác kết quả giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ tái nghèo và phát sinh nghèo hàng năm còn cao; chênh lệch mức sống giữa nông thôn và thành thị, khoảng cách giàu nghèo ngày càng tăng; sự phân hóa giàu nghèo còn diễn ra rõ rệt; nhiều hộ nghèo chưa tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản; mặt bằng dân trí của người nghèo, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề và chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số còn cao (13,89%). Một bộ phận người nghèo còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo.

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai thực hiện một số nội dung trọng tâm, như sau:

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững, góp phần tạo được sự đồng**



thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả các chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả; phát động phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo- không để ai bị bỏ lại phía sau".

2. Tăng cường và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp xã, huyện, đặc biệt là các xã nghèo, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Gắn kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phân cấp tạo cho cơ sở chủ động trong quá trình lập kế hoạch, điều hành quản lý các hoạt động của Chương trình.

3. Tập trung thực hiện đồng bộ và lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo tại các địa bàn có tỷ lệ hộ nghèo cao như: Huyện Giang Thành, U Minh Thượng, An Minh và An Biên; các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển thuộc các huyện: An Minh, An Biên và Hòn Đất. Hỗ trợ cho các hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng giai đoạn 2016-2020, từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch trong việc hưởng thụ dịch vụ công và phúc lợi xã hội, trong thu nhập và đời sống giữa thành thị và nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác gắn với chính sách khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyên giao khoa học- kỹ thuật và nhân rộng mô hình giảm nghèo một cách có hiệu quả.

5. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu và lồng ghép nguồn lực các chương trình, dự án tại các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao (Giang Thành, U Minh Thượng, An Minh và An Biên), xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã biên giới và áp đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; áp dụng cơ chế đặc thù rút gọn đối với một số dự án đầu tư có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ. Khuyến khích và mở rộng hoạt động tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân trên địa bàn thông qua các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, nhất là vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

6. Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

7. Mở rộng hợp tác trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 với các tổ chức quốc tế, và các tổ chức phi chính phủ để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm, đồng thời tranh thủ sự trợ giúp về kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể và nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện. Địa phương nào để xảy ra hiện tượng tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng vốn của Chương trình, không hoàn thành kế hoạch được giao thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 cấp tỉnh có trách nhiệm phân công các thành viên theo dõi, giúp đỡ, kiểm tra, đánh giá, chỉ đạo và có biện pháp hỗ trợ các địa bàn có tỷ lệ hộ nghèo cao trong thực hiện Chương trình.

9. Nhiệm vụ cụ thể của một số sở, ban ngành cấp tỉnh, như sau:

a) Sở Lao động- Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án giảm nghèo đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan kiểm tra và giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

b) Ban Dân tộc tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, ấp đặc biệt khó khăn; thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án thuộc Chương trình 135 trên địa bàn.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng thống nhất cơ chế thực hiện ở các tiểu dự án và dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Tập trung chỉ đạo các địa phương thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế.

d) Sở Thông tin và Truyền thông:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo bền vững. Tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về giảm nghèo, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác giảm nghèo; thực hiện giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

đ) Sở Y tế:

Thực hiện chính sách khám, chữa bệnh cho người nghèo theo hướng nâng cao khả năng tiếp cận của người dân về dịch vụ khám chữa bệnh, tăng độ bao phủ tham gia bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với học sinh thuộc diện hộ nghèo theo hướng tăng tỷ lệ trẻ em đến trường đúng độ tuổi theo từng cấp học, giảm tỷ lệ bỏ học, lưu ban và xóa mù chữ.

g) Sở Xây dựng:

Chủ trì phối hợp với các ngành và các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, nhất là vùng thường xuyên bị thiên tai để hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở, tăng tỷ lệ người dân có nhà ở bảo đảm về diện tích và chất lượng.

h) Sở Tư pháp:

Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh phối hợp với các địa phương thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý; tập trung nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý và tăng cường truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở, nơi có đông người nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, đặc biệt là tại các xã nghèo, ấp đặc biệt khó khăn.

i) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối, bố trí vốn, thẩm định nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

k) Sở Tài chính:

Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn cho Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét quyết định. Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, theo quy định tại Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Hàng năm rà soát, đánh giá tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, nhằm xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn; xây dựng kế hoạch chi tiết, đề xuất các biện pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giảm nghèo tại địa phương.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân trên địa bàn về giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch.... Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và người dân về mục đích, ý nghĩa việc chuyển đổi phương pháp tiếp cận nghèo từ đơn chiều sang đa chiều.

- Phân bổ nguồn vốn các chương trình, dự án bảo đảm mục tiêu và tập trung trọng điểm. Lồng ghép các chương trình, dự án khác trên địa bàn với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; huy động, tạo nguồn nội lực tại chỗ; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững về Ban Chỉ đạo tỉnh.

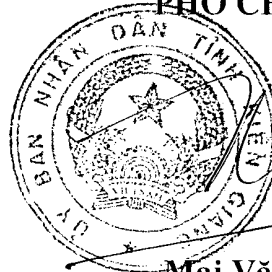
11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội chỉ đạo cơ quan Mặt trận tổ quốc và các cấp đoàn, hội ở cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững như: Ngày Vì người nghèo, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”...; động viên, khích lệ tính tự chủ của người dân vươn lên thoát nghèo. Phối hợp các ngành, các cấp giám sát, đối thoại, phản biện xã hội và huy động nguồn lực từ cộng đồng giúp đỡ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

Giao cho Sở Lao động- Thương binh và Xã hội là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016- 2020 của tỉnh có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ, đột xuất báo cáo về UBND tỉnh việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Chính phủ; Bộ LĐ-TB&XH;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, Phòng VHXXH, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Văn Huỳnh

